

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 21 tháng 02 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Ông **Đoàn Hồng Canh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Như Quỳnh** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy tham gia phiên tòa:
Ông **Đoàn Hồng Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 01 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST – HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 và Thông báo mở lại phiên tòa số 03/2025/TB – TA ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với:

Bị cáo **Mai Thị Thanh H**, sinh ngày 05/5/1993 tại huyện T, tỉnh P; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Khu M, xã Y, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Mai Trần C và bà Phạm Thị T; Có chồng: Nguyễn Văn T; Có 02 con lớn sinh năm 2017 và nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Mai Thị Thanh H không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Y, huyện T, tỉnh P kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2024 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Thôn S, xã K, huyện B, thành phố H. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967 (là vợ của ông H).

Nơi cư trú: Thôn S, xã K, huyện B, thành phố H. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khu M, xã Y, huyện T, tỉnh P. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/5/2024, Mai Thị Thanh H, sinh năm 1993, trú tại khu M, xã Y, huyện T, tỉnh P (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 19C1-231.61 là loại xe có dung tích xi-lanh 97cc (mượn của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, trú tại xóm M, xã Y, huyện T, P là em chồng của H) đi theo đường tỉnh ĐT. 317, hướng từ xã Đ đi xã T, huyện T, tỉnh P. Khi đi đến đoạn đường tỉnh ĐT. 317 – Km 13 thuộc khu 1, xã Đ, huyện T, tỉnh P, H điều khiển xe mô tô sang phần đường bên trái chiều đi của H và tăng ga để vượt xe đi cùng chiều. Khi còn cách xe đi phía trước khoảng 5 - 10m thì H phát hiện xe mô tô biển số 29V1-576.47 do ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1966, trú tại thôn S, xã K, huyện B, thành phố H điều khiển đi ngược chiều ở phần đường bên phải chiều đi của ông H. Do trời tối, không xác định được chính xác khoảng cách với xe do ông H điều khiển nên H vẫn tiếp tục tăng ga để vượt xe. Khi xe mô tô do H điều khiển vượt lên ngang với xe đi cùng chiều thì H phát hiện xe mô tô do ông H điều khiển đã ở vị trí quá gần nên H không kịp xử lý để đảm bảo an toàn mà chỉ kịp đánh lái sang bên phải chiều đi của mình, khiến phần đầu và thân xe bên trái xe do H điều khiển đã va chạm vào đầu, thân xe bên trái xe mô tô do ông H điều khiển. Sau khi va chạm xảy ra, ông H, H cùng 02 xe mô tô bị đổ ra đường. Hậu quả, ông H và H được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Thanh Thủy, đến nay, sức khỏe của H đã bình phục, sức khỏe của ông H đã ổn định, tuy nhiên, ông H không tinh táo, không nói được nên không thể làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường tỉnh ĐT. 317 - Km13 thuộc khu 1, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, mặt đường trải bê tông, tương đối bằng phẳng, chiều rộng mặt đường 8m. Hướng khám nghiệm là hướng từ xã Đoan Hạ đi xã Tu Vũ, tại hiện trường phát hiện:

Xe mô tô biển số 29V1- 576.47 do ông Nguyễn Đức H điều khiển tạo ra 02 dấu vết (lần lượt đánh số 3 và 4), cụ thể: Dấu vết 3 - Vết trượt xước mặt đường không liên tục, bề mặt màu đen, dài 7,7m, rộng nhất 0,1m, điểm đầu và điểm cuối dấu vết cách mép đường bên trái chiều từ xã Đoan Hạ đi xã Tu Vũ (mép đường chuẩn) lần lượt là 2,95m và 2,7m; Dấu vết 4 - Vết trượt xước mặt đường không liên tục, bề mặt màu trắng, dài 7,85m, rộng nhất 0,01m, điểm đầu và điểm cuối dấu vết cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,15m và 3,1m.

Xe mô tô biển số 19C1- 231.61 do Mai Thị Thanh H điều khiển tạo ra trên hiện trường 04 dấu vết (lần lượt đánh số 5, 6, 7 và 8): Dấu vết 5 - Vết trượt xước mặt đường liên tục, bề mặt màu trắng, dài 0,5m, rộng nhất 0,005m, điểm đầu và điểm cuối dấu vết cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,6m và 3,45m; Dấu vết 6 - Vết trượt xước mặt đường liên tục, bề mặt màu trắng, dài 0,4m, rộng nhất 0,005m, điểm đầu và điểm cuối dấu vết cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,4m và 3,36m; Dấu vết 7 - Vết trượt xước mặt đường không liên tục, bề mặt màu trắng, dài 3,1m, rộng nhất 0,1m, điểm đầu và điểm cuối dấu vết cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,6m và 3,4m, điểm cuối dấu vết là điểm tiếp xúc giữa tay phanh bên phải xe mô tô với mặt đường; Dấu vết 8 - Vết trượt xước mặt đường không liên tục, bề mặt màu trắng, dài 2m, rộng nhất 0,1m, điểm đầu và điểm cuối dấu vết cách mép đường

chuẩn lần lượt là 3,85m và 4m, điểm cuối dấu vết là điểm tiếp xúc giữa bàn để chân phía sau bên phải xe mô tô với mặt đường.

Kết quả khám phương tiện:

Trên xe mô tô biển số 29V1-576.47: Phát hiện bàn để chân phía trước, bên trái bị bung rời ốp cao su khỏi vị trí ban đầu, để hở lõi kim loại, lõi kim loại bị đẩy lệch từ trước về sau so với vị trí ban đầu một góc 45 độ, trên bề mặt lõi kim loại phát hiện vùng trượt, kích thước 8,5x1,8cm.

Trên xe mô tô biển số 19C1-231.61: Mặt trước đầu núm tay phanh bên phải phát hiện vùng trượt mất kim loại, kích thước 1x1cm; đầu lõi kim loại bàn để chân phía sau bên phải (khu vực 1/3 phía dưới) phát hiện vết trượt mất kim loại, chiều hướng từ trước về sau, kích thước 1x 02cm.

Ngày 06/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy trung cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe đối với ông Nguyễn Đức H. Tại Bản kết luận giám định số 168 ngày 12/9/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức H là 97%”.

Ngày 14/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy trung cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của Mai Thị Thanh H, tuy nhiên, H có đơn kiên quyết từ chối giám định thương tích.

Ngày 05/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy yêu cầu Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Thanh Thủy tiến hành định giá thiệt hại tài sản đối với xe mô tô biển số 29V1-567.47 và xe mô tô biển số 19C1-231.61. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27 ngày 06/6/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Thanh Thủy kết luận:

“Giá trị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông của xe mô tô biển số 29V1-567.47 là 160.000đ.

Giá trị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông của xe mô tô biển số 19C1-231.61 là 580.000đ”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy tạm giữ của Mai Thị Thanh H 01 xe mô tô biển số 19C1-231.61, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Mai Thị Thanh H; tạm giữ của Nguyễn Đức H 01 xe mô tô biển số 29V1- 576.47, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đức H.

Về nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông: Mai Thị Thanh H điều khiển xe mô tô vượt xe không đảm bảo an toàn là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến va chạm với xe mô tô do ông Nguyễn Đức H điều khiển khiến ông H ngã đập đầu xuống đường, tổn thương cơ thể 97%. Hành vi của Mai Thị Thanh H đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ.

Điều 14. Vượt xe

“2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe đi ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã chèn vào bên phải.”

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Đức H số tiền 611.000.000đ, đại diện gia đình ông H đã nhận tiền bồi thường và không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 04/CT – VKSTT ngày 23/12/2024, của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Mai Thị Thanh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; Điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Thị Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Bị cáo Mai Thị Thanh H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Mai Thị Thanh H đã bồi thường cho ông Nguyễn Đức H số tiền 611.000.000đ và gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Ngoài ra kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng và án phí.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xét xử xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho bị cáo và nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các con của bị cáo còn quá nhỏ cần người chăm sóc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt họ. Xét thấy người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Mai Thị Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi

phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 17/5/2024, tại đoạn đường tỉnh ĐT.317-Km13 thuộc khu 1, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Mai Thị Thanh H điều khiển xe mô tô vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến tai nạn giao thông, gây tổn hại sức khỏe cho ông Nguyễn Đức H với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 97% được thể hiện tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 168/KLTTCT/TTPY ngày 12/9/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ.

[2] Xét thấy tính chất vụ án là nghiêm trọng đối với tội phạm do bị cáo Mai Thị Thanh H gây ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông và an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác. Mặc dù tổn hại đối với sức khỏe của ông Nguyễn Đức H là do lỗi vô ý ngoài mong muốn của bị cáo Mai Thị Thanh H, nhưng là lỗi cố ý của bị cáo đối với vi phạm Luật Giao thông đường bộ.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, thời điểm phạm tội bị cáo đang có thai 21 tuần, hiện tại bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, tại phiên tòa bị cáo nộp cho Tòa án giấy khai sinh của con bị cáo là cháu Nguyễn Ngọc Hà M, sinh ngày 02/10/2024 (đến nay cháu M mới được hơn 04 tháng tuổi) và từ khi xảy ra tai nạn đến nay bị cáo bị mất việc làm nên không có thu nhập. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Mai Thị Thanh H đã quan tâm thăm hỏi động viên bị hại và đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 611.000.000đ (Sáu trăm mười một triệu đồng), gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì khác. Tại phiên tòa gia đình bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo Mai Thị Thanh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, giữa bị cáo với gia đình bị hại đều thống nhất thỏa thuận về việc giải quyết về trách nhiệm dân sự, ngoài ra bị cáo còn có 02 con nhỏ, không có việc làm, bố mẹ đau ốm cần người chăm sóc, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Mai Thị Thanh H, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, bị cáo nghề nghiệp là công nhân, tại phiên tòa bị cáo khai

đã nghỉ việc từ khi tai nạn xảy ra. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại ông Nguyễn Đức H số tiền 611.000.000đ (Sáu trăm mười một triệu đồng). Gia đình ông H đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử cần xác nhận cho bị cáo khoản tiền này.

Đối với chiếc xe của ông Nguyễn Đức H bị thiệt hại do bị cáo H gây tai nạn. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị L đại diện cho gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết là phù hợp.

Đối với chiếc xe của anh Nguyễn Văn T do bị cáo H điều khiển. Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại:

01 xe mô tô biển số 19C1- 231.61 cho anh Nguyễn Văn T, anh T đã nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử cần xác nhận.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; Điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Mai Thị Thanh H** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo **Mai Thị Thanh H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Mai Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Không khấu trừ thu nhập và miễn áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 611.000.000đ (Sáu trăm mười một triệu đồng). Người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với chiếc xe của ông Nguyễn Đức H bị thiệt hại do bị cáo H gây tai nạn. Bà Nguyễn Thị L đại diện cho gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe của anh Nguyễn Văn T do bị cáo H điều khiển. Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Mai Thị Thanh H: 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Mai Thị Thanh H.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2025).

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 xe mô tô biển số 19C1-231.61.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Thị Thanh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt được quyền kháng cáo Bản án; Người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia Tố tụng;
- VKSND huyện Thanh Thủy,
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện T;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Hương Thủy

